

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2024/HS - ST
Ngày 19/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Mẫn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Viết Tác
2. Ông Nông Văn Điền

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Mạc Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Ông Vương Đức Chính – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2024/TLST- HS ngày 18/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST- HS ngày 05/11/2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn N (tên gọi khác không); sinh ngày 21 tháng 10 năm 1971; nơi cư trú: Tổ 5, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn V và con bà Hoàng Thị M (đều đã chết); vợ: Triệu Thị L con: 01 con; tiền sự: Không; tiền án: 02 (Tại Bản án số: 19/2013/HSST ngày 12/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn đã xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích; Tại Bản án số: 39/2016/HSST ngày 21/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn đã xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích); nhân thân: Ngày 27/10/1995 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số: 17/HSST, đã được xóa án tích; ngày 04/6/2001 bị Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm GDXH 05-06/CP trong thời hạn 06 tháng theo Quyết định số 844/QĐ-UB; ngày 26/9/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xử phạt 66 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy và tội sử dụng trái phép chất ma túy” theo Bản án số: 12/HSST, đã được xóa án tích; ngày 05/6/2009 bị Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh Giáo dục LĐXH tỉnh

Bắc Kạn trong thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 660/QĐ-UBND; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 22/8/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 22/8/2024, Công an thị trấn B, huyện C phối hợp Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 5, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện bắt quả tang Lèng Văn S đang có hành vi tàng trữ 0,22g (*Không thấy hai hai gam*) ma túy, Heroine để sử dụng cá nhân. Quá trình điều tra, xác minh ban đầu Lèng Văn S khai nhận: Nguồn gốc ma túy mà bị Cơ quan Công an thu giữ là do S mua với Hoàng Văn N, trú tại tổ 5, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn với số tiền 200.000 đồng.

Căn cứ lời khai của Lèng Văn S và các tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nhà và công trình phụ cận đối với Hoàng Văn N tại tổ 5, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Hồi 13 giờ 45 phút ngày 22/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã thi hành Lệnh khám xét đối với N, qua khám xét đã phát hiện thu giữ, tạm giữ:

- Ngụ tự nguyện xuất trình từ túi quần đang trước bên trái N đang mặc:

+ 01 (*Một*) túi nilon trong suốt, miệng túi có viên màu đỏ bên trong có chất cục và bột màu trắng, nghi là ma túy. Tiến hành trích mẫu chất trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (*Thuốc thử heroine*) do Bộ công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine.

+ 01 (*Một*) gói nilon bên trong chứa 01 (*Một*) viên nén màu đỏ nghi là chất ma túy. Trích mẫu trên cho vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (*Thuốc thử ATS*) do Bộ công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu xanh, phản ứng dương tính với chất ma túy loại ma túy tổng hợp. Tất cả niêm phong vào phong bì ký hiệu N1.

- Phát hiện, thu giữ dưới gầm tủ trong phòng ngủ thứ hai hướng từ cửa đi vào:

+ 01 (*Một*) gói được gói bằng nilon, bên trong có 01 (*Một*) viên nén màu hồng nghi là chất ma túy. Trích mẫu trên cho vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (*Thuốc thử ATS*) do Bộ công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu xanh, phản ứng dương tính với chất ma túy loại ma túy tổng hợp.

+ 01 (*Một*) túi nilon trong suốt bên trong có 02 (*Hai*) gói giấy, đều được gói bằng loại giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng. Bên trong có chất dạng cục

và bột màu trắng nghi là ma túy. Tiến hành trích mẫu chất trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (*Thuốc thử heroine*) do Bộ công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine.

+ 01 (*Một*) túi nilon trong suốt, miệng túi có viên màu đỏ bên trong có chất cục và bột màu trắng nghi là chất ma túy. Tiến hành trích mẫu chất trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (*Thuốc thử heroine*) do Bộ công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine. Tất cả niêm phong vào phong bì ký hiệu N2.

+ 01 (*Một*) cân tiểu ly điện tử màu bạc có nắp đậy bằng nhựa trong suốt, đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn lập hồi 16 giờ 35 phút, ngày 22 tháng 8 năm 2024 xác định:

- Cân phong bì N1:

+ Cân riêng viên nén màu hồng có trong 01 (*Một*) gói nilon có khối lượng 0,09g (*Không thấy không chín gam*). Niêm phong vào phong bì N3 gửi giám định.

+ Cân riêng toàn bộ chất cục và bột màu trắng có trong 01 (*Một*) túi nilon trong suốt, miệng túi có viên màu đỏ có khối lượng 3.35g (*Ba thấy ba năm gam*). Niêm phong vào phong bì N4 gửi giám định.

- Cân phong bì N2:

+ Cân riêng viên nén màu hồng có trong 01 (*Một*) gói nilon có khối lượng 0,05g (*Không thấy không năm gam*). Niêm phong vào phong bì N5 gửi giám định.

+ Cân riêng toàn bộ chất cục và bột màu trắng có trong 02 (*Hai*) gói giấy, đều được gói bằng loại giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng có khối lượng 0,31g (*Không thấy ba một gam*). Niêm phong vào phong bì N6 gửi giám định.

+ Cân riêng toàn bộ chất cục và bột màu trắng có trong 01 (*Một*) túi nilon trong suốt, miệng túi có viên màu đỏ có khối lượng 0,18g (*Không thấy một tám gam*). Niêm phong vào phong bì N7 gửi giám định.

- 02 (*Hai*) gói giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng, vỏ nilon, 02 (*Hai*) túi nilon trong suốt miệng túi có viên màu đỏ, 01 (*Một*) túi nilon và 02 (*Hai*) vỏ phong bì niêm phong ban đầu N1 và N2 được cho vào phong bì mới ký hiệu N8.

Tại Bản kết luận giám định số 287/KL-KTHS ngày 28/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận:

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong 03 (*Ba*) phong bì ký hiệu N4, N6 và N7 gửi giám định đều là ma túy; loại Heroine (*Heroin*), có tên khoa học là: Diacetylmorphine; Mẫu viên nén màu hồng và mẫu chất màu hồng trong 02 (*Hai*) phong bì ký hiệu N3 và N5 gửi giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và Nghị định

số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu N3 có khối lượng là: 0,09g (*Không thấy không chín gam*).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu N4 có khối lượng là: 3,35g (*Ba thấy ba năm gam*).

- Mẫu chất màu hồng trong phong bì ký hiệu N5 có khối lượng là: 0,05g (*Không thấy không năm gam*).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu N6 có khối lượng là: 0,31g (*Không thấy ba một gam*).

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu N7 có khối lượng là: 0,18g (*Không thấy một tám gam*).

Quá trình điều tra, truy tố Hoàng Văn N khai nhận: Các gói nhỏ mà Cơ quan Công an khi khám xét thu giữ trên người và tại nhà là ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine do N mua về với mục đích sử dụng cá nhân. Cụ thể: Khoảng 08 giờ sáng ngày 20/8/2024, N đi xe khách từ nhà xuống ngã tư đèn xanh, đèn đỏ thuộc thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây N tìm và hỏi mua được một gói ma túy của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết họ, tên, địa chỉ với giá 4.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N mang về nhà trích một phần trong số ma túy vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích, số còn lại N chia ra thành nhiều gói nhỏ khác nhau, một phần mang theo trên người, một phần cất giấu ở nhà, để hàng ngày sử dụng. Đến khoảng 13 giờ chiều ngày 22/8/2024 bị Cơ quan Công an tiến hành khám xét người và nhà ở của Hoàng Văn N, thu giữ được số ma túy còn lại cất giấu trên người và phòng ngủ của N. N khai nhận việc N mua ma túy về chỉ để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, không có mục đích bán cho người khác.

Về vật chứng:

Đối với số ma túy (*Heroine*) và (*Methamphetamine*) thu giữ của Hoàng Văn N sau khi giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu N3 còn lại 0,05g (*Không thấy không năm gam*); mẫu chất trong phong bì ký hiệu N4 còn lại 3,32g (*Ba thấy ba hai gam*); mẫu chất trong phong bì ký hiệu N5 còn lại 0,02g (*Không thấy không hai gam*); mẫu chất trong phong bì ký hiệu N6 còn lại 0,28g (*Không thấy hai tám gam*); mẫu chất trong phong bì ký hiệu N7 còn lại 0,15g (*Không thấy một năm gam*) cùng toàn bộ phong bì, bao gói cũ niêm phong vào trong phong bì mới ký hiệu T182 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 (*Một*) phong bì ký hiệu N8 bên trong chứa 02 (*Hai*) vỏ phong bì niêm phong ban đầu N1 và N2, 02 (*Hai*) mảnh giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng, 02 (*Hai*) vỏ nilon, 03 (*Ba*) túi nilon trong suốt. Hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số: 47/CT - VKSCĐ ngày 17/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 06 năm đến 07 năm tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 3,82g ma túy loại Heroine và Methamphetamine còn lại sau giám định và phong bì cùng bao gói cũ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc có nắp đậy bằng nhựa trong suốt đã qua sử dụng; 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu N1 và N2, 02 mảnh giấy mặt màu bạc, một mặt màu trắng; 02 vỏ ni lon, 03 túi ni lon trong suốt.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn N khai nhận: Hồi 13 giờ 45 phút ngày 22/8/2024 tại nhà ở của bị cáo thuộc tổ 5, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bị cáo bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Chợ Đồn khám xét khẩn cấp đã phát hiện thu giữ 3,98g (*Ba phẩy chín tám gam*) ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine, trong đó: Thu trên người 3,44 gam, thu tại gầm tủ quần áo trong phòng ngủ 0,54 gam. Toàn bộ số ma túy trên được bị cáo mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ tên, địa chỉ tại khu vực

C, huyện Đì, tỉnh Thái Nguyên vào ngày 20/8/2024 với số tiền 4.000.000 đồng để sử dụng cá nhân.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 3,98g (*Ba phẩy chín tám gam*) ma túy, loại Heroine, và Methamphetamine để sử dụng. Năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xử phạt 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, trong đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm nguy hiểm*” theo Bản án số: 39/2016/HSST ngày 21/9/2016, chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 47/CT – VKSCĐ ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố của bị cáo là ông Hoàng Văn V được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến thắng hạng hai nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Trước khi phạm tội này bị cáo đã từng bốn lần bị kết án và hai lần bị xử lý vi phạm hành chính nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo việc răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, qua các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 3,82g ma túy, loại Heroine và Methamphetamine sau giám định và phong bì cùng bao gói cũ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn lại sau giám định là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc có nắp đậy bằng nhựa trong

suốt đã qua sử dụng; 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu N1 và N2, 02 mảnh giấy mặt màu bạc, một mặt màu trắng; 02 vỏ ni lon, 03 túi ni lon trong suốt là các loại vật chứng liên quan đến hành vi tàng trữ không có giá trị tất cả tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với Lèng Văn S là người đã khai được ma túy với bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định ngoài lời khai của anh S thì không có tài liệu, chứng cứ chứng minh nào khác việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo với anh S. Do đó, không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn N phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn N phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

[2] Về hình phạt: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 22/8/2024).

[3] Về xử lý vật chứng: Điểm c khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu T182 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn bên trong chứa 3,82g (*ba phẩy tám hai gam*) ma túy, loại Heroine và Methamphetamine còn lại sau giám định cùng phong bì, bao gói cũ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn lại là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cùng 01 cân tiểu ly điện tử màu bạc có nắp đậy bằng nhựa trong suốt đã qua sử dụng; 01 phong bì ký hiệu N8 bên trong chứa 02 vỏ phong bì niêm phong ban đầu N1 và N2, 02 mảnh giấy mặt màu bạc, một mặt màu trắng; 02 vỏ ni lon, 03 túi ni lon trong suốt là các loại vật chứng liên quan đến hành vi tàng trữ không có giá trị tất cả tịch thu tiêu hủy.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND Chợ Đồn;
- Công an Chợ Đồn;
- THADS Chợ Đồn;
- Người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Triệu Văn Mẫn

